

Số: 19/2024/QĐST- KDTM

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 100; khoản 2 Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024
Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 24/ TLST-KDTM ngày 04/10/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** *Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP C

Địa chỉ trụ sở: Số 108 T, Quận HK, TP. Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh Bình – Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn T – phó Giám đốc Ngân hàng TMCP C chi nhánh Lưu Xá

*** *Bị đơn:*** Công ty TNHH Đông Anh P

Địa chỉ: Thôn C, xã ĐX, huyện S, TP. Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Minh G- chức vụ: Giám đốc. Trú tại: Tổ 24, thị trấn Đ, huyện Đ, TP. Hà Nội.

*** *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Nguyễn Thị Minh Giang, sinh năm 1975.

2. Ông Vương Cường H, sinh năm 1975 (chồng bà Giang).

3. Ông Vương Cường T, sinh năm 1947 (bố ông Hưng).

4. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1953 (mẹ ông Hưng).

Đều trú tại: Tổ 24, thị trấn Đ, huyện Đ, TP. Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán: Công ty TNHH Đông Anh P sẽ có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP C tạm tính đến ngày 28/11/2024 là 7.769.756.793 đồng (*trong đó nợ gốc là 7.034.632.000 đồng, lãi trong hạn là 577.025.514 đồng, lãi quá hạn 158.099.279 đồng*) theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2023-HĐCVHM/NHCT224-ĐAPLASTIC ngày 29/05/2023.

2.2. Thời hạn trả nợ: Chậm nhất vào ngày 10/12/2024, Công ty TNHH Đông Anh P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C toàn bộ số nợ trên.

Kể từ ngày 29/11/2024, Công ty TNHH Đông Anh P còn phải tiếp tục chịu khoản lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2023-HĐCVHM/NHCT224-ĐAPLASTIC ngày 29/05/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2.3. Trong trường hợp Công ty TNHH Đông Anh P không trả được nợ theo thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 22, tờ bản đồ số 38, diện tích 76m², loại đất thổ cư theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 555927, sổ vào sổ cấp GCN: CS01388 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Thành Phố Hà Nội cấp ngày 12/01/2019 mang tên ông Vương Cường H và bà Nguyễn Thị Minh G để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp xong mà chưa đủ thanh toán khoản nợ trên, thì Công ty TNHH Đông Anh P phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho đến khi trả nợ xong cho Ngân hàng TMCP C.

Vị trí thửa đất như sau:

Phía Bắc giáp thửa 21, tờ bản đồ 38;

Phía Nam giáp thửa 23, tờ bản đồ 38;

Phía Đông giáp đường giao thông;

Phía Tây giáp đường quốc lộ 3.

Tài sản trên đất: Có 01 nhà 2 tầng, 01 tum và phòng thờ, loại nhà riêng lẻ cấp 3. Diện tích tầng một là 104,6m², trong đó: phần xây trên thửa 22 là 76m² được ngăn đôi thành hai phần, mỗi phần 38m²; phần nhà xây thuộc đất giao thông là 28,6m², phần xây đưa ra ngoài đất giao thông của tầng 2 là 6,3m²; diện tích tầng tum và phòng thờ là 33m² (*trên Giấy CNQSD đất thể hiện là nhà ở loại nhà riêng lẻ cấp III, diện tích nhà ở là 70m², diện tích sàn 100m²*). Toàn bộ tài sản trên đất có nguồn gốc do bố mẹ đẻ anh Hưng là ông Vương Cường T và bà Nguyễn Thị T1 xây dựng và hiện nay đang sử dụng. Ông Thịnh và bà Thìn đã tặng cho ông Hưng, bà Giang toàn bộ đất và nhà ở từ năm 2013 theo GCNQSD đất đã cấp cho ông Hưng, bà Giang.

(Kèm theo trích đo hiện trạng của Công ty cổ phần đo đạc và bản đồ Thái An)

2.4. Chi phí tổ tụng khác: Ngân hàng TMCP C nhận nộp tiền chi phí thẩm định tài sản (Đã quyết toán xong).

2.5. Án phí: Công ty TNHH Đông Anh P nhận nộp án phí kinh doanh

thương mại sơ thẩm là 57.884.878 đồng làm tròn là 57.885.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng*). Hoàn lại cho Ngân hàng Công thương số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.683.000 đồng theo biên lai thu số 0003225 ngày 04/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tứ Xuân

